

Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ

Đ D, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ D**

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phan Văn Tr; Sinh năm 1990; Cư trú tại: Ấp T Ph, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau;

2. Chị Dương Diễm M; Sinh năm 1992; Cư trú tại: Ấp T Ph, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Tr và chị M chung sống với nhau vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau vào ngày 29/3/2012. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm dẫn đến cự cãi nên đã ly thân nhau khoảng hai năm nay. Hiện tại anh, chị xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không còn nên không thể hàn gắn tiếp tục chung sống, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn là sự tự nguyện của các đương sự, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Anh Tr và chị M thống nhất giao hai con chung Phan Phúc H, sinh ngày 21/12/2012 và Phan Phúc H, sinh ngày 14/5/2017 cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra yêu cầu.

Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp với nguyện vọng của cháu Phan Phúc H là mong muốn được tiếp tục sống cùng mẹ, đồng thời sự thỏa thuận của các đương sự không trái đạo đức xã hội và phù hợp quy định pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và về các vấn đề khác: Anh Tr và chị M xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí hôn nhân và gia đình: Anh Tr và chị M mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Văn Tr và chị Dương Diễm M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các cháu Phan Phúc H, sinh ngày 21/12/2012 và Phan Phúc H, sinh ngày 14/5/2017 cho chị Dương Diễm M tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Anh Phan Văn Tr không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phan Văn Tr và chị Dương Diễm M mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng. Anh Phan Văn Tr và chị Dương Diễm M đều được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0012685 và số 0012686 cùng ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D (đã nộp đủ).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- CCTHADS huyện Đ D;
- UBND xã T D, huyện Đ D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc

